TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày: 18 -7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngoan
*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Huỳnh Đ Tâm
2. Ông Phạm Thành Đồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Giồng Trôm tiến hành xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2014/HSST-QĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

A. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 23/11/2001 tại Bến Tre. Nơi cư trú: ấp Tân Hòa Trong, xã Tân Phú Tây, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 2001. Có 01 người con sinh năm 2021 (ngoài giá thú). Tiền án: 01, tại Bản án số 25/2021/HS-ST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tuyên phạt A 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong thời gian thử thách vào ngày 28/4/2023. Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 28/12/2023 cho đến nay (có mặt).

+ *Bị hại:* Hồ Chí T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp L, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

+ *Bị hại*: Đoàn Công S, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp L, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Khắc K, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp L, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

+ *Người làm chứng*:

1.Lê Trọng P, sinh năm 2001. Nơi cư trú: ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2.Ngô Quốc L, sinh năm 2007. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của Ngô Quốc L: Ngô Văn T, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: ấp T2, xã T1, huyện T, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo A là người có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 24/12/2023, tại một nhà nghỉ không rõ tên ở xã Tân Thành Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre, Ngô Quốc L rũ A đi trộm gà trống nòi, A đồng ý. Sau đó A rũ Lê P cùng đi trộm gà, Phúc đồng ý. Cả ba thống nhất đến xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tìm các hộ dân cặp sông Hàm Luông có nuôi gà trống nòi để bắt trộm mang bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. A mang theo 01 con gà trống ri (gà ác) để làm gà nhử và 01 khẩu súng bắn đạn pháo mục đích để chống trả tẩu thoát nếu bị phát hiện.

Phúc về nhà ở ấp Thanh Sơn 1, xã Thanh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc lấy ghe máy loại Composite, trên ghe có 01 con dao và mang theo 01 ná thun, Phúc điều khiển ghe máy chở A và L chạy trên sông Hàm Luông đến khu vực nuôi cá da trơn thuộc ấp Long Thành, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm thì phát hiện 06 con gà trống nòi úp bội gồm 03 con của anh Hồ Chí T và 03 con của anh Đoàn Công S. Phúc tấp ghe vào bờ và ngồi trên ghe cảnh giới, A và L lên bờ dùng tay mở nắp bội bắt trộm gà, A bắt được 02 con, L bắt được 04 con rồi xuống ghe tẩu thoát thì bị anh T phát hiện truy hô. Anh T, anh S cùng anh K và một số người dân dùng Cano, ghe máy truy đuổi theo nhóm của A. Bị truy đuổi, A dùng cây súng mang theo bắn về hướng những người truy đuổi, L dùng con dao chém về hướng những người truy đuổi, nhưng không trúng ai. Phúc dùng ná cao su bắn đạn bi, bắn trúng vào người anh K. Bị truy đuổi một đoạn khoảng 500 mét thì ghe do Phúc điều khiển bị lật, A lội lên bờ chạy thoát, Phúc và L bị người dân giữ lại rồi báo Công an xã Sơn Phú đến tiếp nhận giải quyết. Anh S vớt được 06 con gà trống nòi từ dưới sông lên bờ. Đến 10 giờ 10 phút ngày 25/12/2023, bị cáo A đến Công an xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm đầu thú.

Cơ quan điều tra tạm giữ đồ vật, tài sản gồm:

- Do Công an xã Sơn Phú tạm giữ và bàn giao: 06 con gà trống nòi có tổng trọng lượng là 17,6kg (trong đó, của anh S là 03 con trọng lượng 8,15kg, của anh T là 03 con trọng lượng 9,45kg); 01 ghe máy loại Composite, màu xanh-cam-đen-trắng; 01 máy ghe nhãn hiệu Honda, màu trắng-đỏ, mã lực là 6,5HP; 01 con dao dài 49cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, nơi rộng nhất 05cm; 01 ná cao su dài 13cm; 01 con gà trống ri, lông màu trắng, trọng lượng 1,3kg.

- Tạm giữ của bị cáo A: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu vàng–đen, Biển số 71B4-701.18.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở tạm giữ của A: 02 vĩ màu đỏ, bên trong mỗi vĩ có 08 viên dạng hình tròn bằng nhựa.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở tạm giữ của Lê P: 01 bình kim loại màu đen.

Đối với cây súng của A và đạn bi của Phúc dùng hành hung lực lượng truy đuổi để tẩu thoát bị rơi xuống sông Hàm Luông, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm, nhưng không tìm được.

Tại Bản kết luận định giá số 04/KL-HĐĐG ngày 29/01/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Giồng Trôm kết luận: 06 con gà trống nòi tổng trọng lượng 17,6kg, giá 100.000 đồng/kg, thành tiền: 17,6 x 100.000 = 1.760.000 đồng.

Căn cứ vào kết luận định giá xác định: 03 con gà trống nòi trọng lượng 8,15kg của anh S có giá trị là 8,15 x 100.000 = 815.000 đồng; 03 con gà trống nòi trọng lượng 9,45kg của anh T có giá trị là 9,45 x 100.000 = 945.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 341/KL-KTHS (Đ2) ngày 15/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: mẫu vật gửi giám định ký hiệu A (02 vòng đạn bằng nhựa màu đỏ đường kính 23mm, mỗi vòng có 08 hạt đạn tròn đường kính 4,5mm) là vòng đạn pháo dùng cho súng đồ chơi nguy hiểm. Mẫu vật trên không thuộc danh mục vũ khí, công cụ hỗ trợ, đồ chơi nguy hiểm. Hoàn lại toàn bộ đối tượng giám định.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 52/24/KLTTCT-TTPYBT ngày 21/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của Nguyễn Khắc K là 01%.

Anh K đã tự nguyện viết đơn không yêu cầu xử lý hình sự về việc bị gây thương tích và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về xử lý vật chứng, trong quá trình điều tra:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T 03 con gà, trả cho anh S 03 con gà thuộc sở hữu của anh T và anh S. Tịch thu tiêu hủy 01 con gà trống ri thuộc sở hữu của bị cáo A, để thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho ông Lê Văn D 01 ghe máy loại Composite và 01 máy ghe nhãn hiệu Honda thuộc sở hữu của ông Lê Văn D (ông nội của Lê P), việc Phúc sử dụng chiếc ghe máy trên cùng A và L đi Trộm cắp tài sản ông D hoàn toàn không biết.

- Trả lại cho anh Đinh Văn Đ (anh ruột của A) 01 xe mô tô Biển số 71B4-701.18 thuộc sở hữu của anh Đinh Văn Minh Đ do không liên quan đến hành vi phạm tội của A.

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại Hồ Chí T và Đoàn Công S đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Khắc K không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về việc bị gây thương tích.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSGT, ngày 07/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo A về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1) Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo A phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1) Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình xử phạt bị cáo từ **02** năm đến **03** năm tù.

- Hình phạt bổ sung: không.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong trong giai đoạn điều tra, nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy của A bị cáo A: 02 vĩ màu đỏ, bên trong mỗi vĩ có 08 viên dạng hình tròn bằng nhựa.

- Tịch thu tiêu hủy của Lê P: 01 bình kim loại màu đen; 01 ná cao su dài 13cm, Phúc không yêu cầu nhận lại.

- Tịch thu tiêu hủy của ông Lê Văn D: 01 con dao dài 49cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, nơi rộng nhất 05cm, ông D không yêu cầu nhận lại.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/6/2024 giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm).*

Bị cáo A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn về những hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với cộng đồng, có điều kiện lo nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Những người làm chứng, đại diện người làm chứng vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra bị hại, người liên quan và những người làm chứng vắng mặt tại phiên đã có lời khai rõ ràng, nên sự vắng mặt của những người này không làm trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét

xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo A tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Bị cáo A là người có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 24/12/2023, tại ấp Long Thành, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, A cùng Lê P và Ngô Quốc L đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản của anh Đoàn Công S là 03 con gà trống nòi, trọng lượng 8,15kg, trị giá 815.000 đồng và của anh Hồ Chí T là 03 con gà trống nòi, trọng lượng 9,45kg, trị giá 945.000 đồng, tổng cộng là 1.760.000 đồng. Khi các bị hại, anh Nguyễn Khắc K và người dân phát hiện, truy đuổi, A, Phúc và L đã sử dụng súng bắn đạn pháo, dao và ná thun mang theo hành hung để tẩu thoát, hậu quả làm anh Nguyễn Khắc K bị thương tích là 01%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1) Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm truy tố bị cáo đối với tội danh, điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan cho bị cáo. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có đủ cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Bị cáo A là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ nhận thức để hiểu rằng hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo cũng đã bị Tòa án kết án về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không ăn năn hối cải, chỉ vì muốn thu lợi cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động. Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã hành hung những người đuổi theo để tẩu thoát, thể hiện ý thức xem thường pháp luật

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản sơ hở, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý bất an cho người dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó nhưng vẫn cố tình thực hiện.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản nên bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định tội và định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có con nhỏ sinh năm 2021 nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích

cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung. Mức án do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo từ 02 (hai) đến (03) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 06 con gà trống nòi, trong đó có 03 con thuộc sở hữu của bị hại Hồ Chí T và 03 con thuộc sở hữu của bị hại Đoàn Công S, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với 01 con gà trống ri, lông màu trắng, trọng lượng 1,3kg thuộc sở hữu của A, A đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với 01 ghe máy loại Composite và 01 máy ghe nhãn hiệu Honda thuộc sở hữu của ông Lê Văn D (ông nội của Lê P), việc Phúc sử dụng chiếc ghe máy trên cùng A và L đi trộm cắp tài sản ông D hoàn toàn không biết, nên Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức tịch trả lại cho ông D là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với xe mô tô Biển số 71B4-701.18 thuộc sở hữu của anh Đinh Văn Minh Đ (anh ruột của A), không liên quan đến hành vi phạm tội của A, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với 02 vĩ màu đỏ, bên trong mỗi vĩ có 08 viên dạng hình tròn bằng nhựa, là loại đạn pháo A đã sử dụng để hành hung tẩu thoát thuộc sở hữu của A; 01 con dao dài 49cm Ngô Quốc L đã sử dụng để hành hung tẩu thoát thuộc sở hữu của ông Lê Văn D (ông nội của Lê P), ông D không có yêu cầu nhận lại; 01 ná cao su dài 13cm Lê P đã sử dụng để hành hung tẩu thoát và 01 bình kim loại màu đen thuộc sở hữu của Phúc (Phúc không có yêu cầu nhận lại) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Hồ Chí T và Đoàn Công S đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Khắc K không yêu cầu bồi thường thiệt hại về việc bị gây thương tích nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm thuê không có thu nhập ổn định và hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với Lê P và Ngô Quốc L đã cùng A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 24/12/2023 với giá trị tài sản lấy trộm được là 1.760.000 đồng dưới định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 2.000.000 đồng), đồng thời Phúc và L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, nên hành vi của Phúc và L không cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Công an huyện Giồng Trôm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền đối với Phúc 3.000.000 đồng, đối với L 1.250.000 đồng, là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với A có hành vi tàng trữ và sử dụng súng bắn đạn pháo là loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm, đã vi phạm hành chính. Do đó, Công an huyện

Giồng Trôm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A số tiền 1.500.000 đồng, là đúng quy định pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo A phạm "Tội Trộm cắp tài sản".

[1] Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1) Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Phạt: A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao bằng kim loại dài 49cm, cán dao hình trụ tròn dài 29cm, đường kính cán dao 2,5cm, lưỡi dao dài 20cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 5cm, mũi dao nhọn.

-01 (một) ná thun bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, cán ná quấn băng keo, màu đen, hai bên nạn ná gắn dây thun màu trắng, dây thun bản rộng 2cm.

-01 (một) cái bình bằng kim loại màu đen, trên thân bình ghi chữ Take Đơn 005.5FOGGER.

- 02 (hai) vĩ đạn bằng nhựa tròn màu đỏ có đặc điểm như nhau, trên vòng tròn mỗi vĩ đạn có gắn 08 viên đạn.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/6/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Trôm và Chi cục Thi hành án huyện Giồng Trôm).

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[4] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Công an huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan

- Lưu hồ sơ vụ án.